

**CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ
QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT ĐỐI VỚI TỘI VẬN CHUYỂN
TRÁI PHÉP CHẤT MA TÚY TỪ THỰC TIỄN
TẠI THỊ XÃ MỘC CHÂU (CŨ), TỈNH SƠN LA**

Trần Minh Tùng¹
Email: tungmc2003@gmail.com

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 06/01/2025
Ngày phản biện đánh giá: 14/07/2025
Ngày bài báo được duyệt đăng: 28/07/2025

DOI: 10.59266/houjs.2025.605

Tóm tắt: Bài viết phân tích những vướng mắc, hạn chế trong quyết định hình phạt đối với người phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy thông qua các bản án xét xử tại Tòa án nhân dân thị xã Mộc Châu (cũ), tỉnh Sơn La, từ đó kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả quyết định hình phạt đối với người phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy, qua đó nâng cao hiệu quả phòng, chống tội phạm vận chuyển trái phép chất ma túy tại Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Từ khóa: quyết định hình phạt, tội vận chuyển trái phép chất ma túy, Mộc Châu, Sơn La

I. Đặt vấn đề

Theo Cục Cảnh sát điều tra (CSĐT) tội phạm về ma túy, trong 6 tháng đầu năm 2025, lực lượng CSĐT tội phạm về ma túy toàn quốc đã đấu tranh thành công 11.687 vụ, bắt giữ 22.863 đối tượng phạm tội về ma túy, thu giữ gần 150kg heroin, 700kg cần sa, 2,6 tấn và 1,7 triệu viên ma túy tổng hợp (Đức Sơn, 2025). Tháng 4/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thu thập được thông tin về một số đối tượng mang quốc tịch Lào tập kết lượng ma túy lớn, cất giấu tại khu vực rừng núi hiểm trở giáp biên giới đối biên với thị xã Mộc Châu, để tiêu thụ tại địa bàn. Mộc

Châu là một địa bàn phức tạp giáp biên giới Lào với nhiều tuyến đường mòn, lối mở tự phát tạo điều kiện thuận lợi cho tội phạm vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy. Giai đoạn 2020-2024, Tòa án nhân dân Mộc Châu đã xét xử 173 vụ án, 186 bị cáo phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy. Nếu như năm 2020 chỉ có 25 vụ với 26 bị cáo phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy thì năm 2024 đã có 46 vụ với 52 bị cáo (tăng 84% số vụ và 100% số bị cáo) (Viện kiểm sát nhân dân Mộc Châu, 2024). Tội phạm vận chuyển trái phép chất ma túy không chỉ có sự gia tăng nhanh chóng về số vụ, số người phạm tội

¹ Trường Đại học Kiểm sát

mà còn gia tăng về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và thủ đoạn phạm tội ngày càng tinh vi (An ninh ti vi, 2024). Thực trạng này cho thấy, việc nâng cao hiệu quả quyết định hình phạt đối với người phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy sẽ góp phần quan trọng để phòng, chống có hiệu quả đối với tội phạm vận chuyển trái phép chất ma túy ở Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

II. Cơ sở lý thuyết

Bài viết dựa trên lý thuyết về quyết định hình phạt. Lý thuyết về quyết định hình phạt là một trong các lý thuyết cơ bản của khoa học Luật Hình sự. Lý thuyết quyết định hình phạt làm rõ khái niệm, căn cứ quyết định hình phạt đối với người phạm tội cũng như lý luận về quyết định hình phạt đối với người phạm tội trong các trường hợp đặc biệt (Trường Đại học Luật Hà Nội, 2022). Lý thuyết về quyết định hình phạt sẽ là nền tảng lý luận để bài viết vận dụng trong phân tích thực tiễn quyết định hình phạt đối với tội vận chuyển trái phép chất ma túy tại Tòa án nhân dân thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

III. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính (phương pháp nghiên cứu dựa trên các dữ liệu “*phi số liệu*”) (Busetto & cộng sự, 2020). Phương pháp nghiên cứu định tính được vận dụng kết hợp với các phương pháp phân tích, bình luận, quy nạp, diễn dịch, phân tích bản án... để phân tích các bản án tội vận chuyển trái phép chất ma túy. Từ đó làm rõ những hạn chế trong quyết định hình phạt đối với người phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy và kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả quyết định hình phạt đối với người phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy.

IV. Kết quả và thảo luận

4.1. *Vướng mắc trong quyết định hình phạt đối với tội vận chuyển trái phép chất ma túy tại Tòa án nhân dân thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La*

- Tòa án chưa có các phân tích để làm rõ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy. Theo quy định của Bộ luật Hình sự (BLHS) thì một trong các căn cứ quyết định hình phạt là “*cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội*” (Điều 50 BLHS). “*Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội là căn cứ vào tính chất, tầm quan trọng của khách thể bị xâm hại; tính chất và mức độ thực hiện hành vi khách quan của tội phạm; mức độ hậu quả của tội phạm; loại lỗi, tính chất và mức độ lỗi; động cơ, mục đích phạm tội; hoàn cảnh chính trị - xã hội tại nơi và lúc tội phạm xảy ra*” (Phạm, 2024, tr.60). Nói cách khác, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội đòi hỏi Tòa án phải xem xét, đánh giá một cách toàn diện tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội dựa trên việc xem xét, đánh giá tất cả các tình tiết của vụ án đã được làm rõ trong quá trình xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. “*Khi quyết định hình phạt, Tòa án phải chỉ ra trong bản án những tình tiết cụ thể chứng minh tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cụ thể mà Tòa án dựa vào đó nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cụ thể mà Tòa án dựa vào đó và cùng với các tình tiết khác để chọn loại và mức hình phạt cụ thể được áp dụng đối với người phạm tội*” (Võ, 2021, tr.394). Nghiên cứu các bản án mà Tòa án nhân dân (TAND) thị xã Mộc Châu đã xét xử cho thấy, phần lớn các bản

án xét xử về tội vận chuyển trái phép chất ma túy mới chỉ dựa trên khối lượng chất ma túy và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để quyết định hình phạt mà chưa có các phân tích để làm rõ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của người phạm tội.

Ví dụ 1: Bản án xét xử Tráng Thị S phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy, Tòa án nhận định: “*Bị cáo vận chuyển trái phép 10.4 gam Methamphetamine, mục đích để hưởng tiền công... tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h thuộc khoản 2 Điều 250 BLHS... Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội là Giàng A Vàng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất, là các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS*”. Từ nhận định này, Tòa án căn cứ điểm h khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt Tráng Thị S 08 năm 06 tháng tù (Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, Bản án số 178/2024/HS-ST). Trong Bản án này, còn rất nhiều tình tiết chưa được Tòa án phân tích để đánh giá một cách toàn diện tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo S, như bị cáo là người dân tộc Mông, không biết chữ, làm nghề nông, có cha đã chết, có chồng đang chấp hành án tại trại giam Thanh Xuân, Hà Nội; bị cáo có 03 con và chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo trên đường đi làm nương về thì được một người phụ nữ không quen biết vẫy xe làm quen và thuê vận chuyển ma túy với tiền công là 200.000 đồng. Ví dụ, cần làm rõ chồng bị cáo đang chấp hành án về tội gì. Nếu chồng bị cáo đang chấp hành án về một trong các tội phạm về ma

túy thì S sẽ có những hiểu biết nhất định về quy định của pháp luật về các tội phạm về ma túy. Nhưng nếu chồng bị cáo phạm các tội phạm khác thì S sẽ không có hiểu biết về các tội phạm về ma túy nên mức độ lỗi (mức độ nhận thức tính nguy hiểm của hành vi, thấy trước hậu quả nguy hiểm của hành vi phạm tội) sẽ thấp hơn so với trường hợp chồng bị cáo S đã phạm một trong các tội phạm về ma túy. Động cơ phạm tội của bị cáo là vụ lợi: Thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy để lấy 200.000 đồng. Tuy nhiên, Tòa án chưa làm rõ mục đích của bị cáo sử dụng 200.000 đồng này là để làm gì. Bị cáo có 3 con và chồng đang chấp hành án, nên nếu bị cáo có mục đích sử dụng 200.000 đồng này để chăm lo cho 3 con thì mức độ lỗi sẽ thấp hơn trường hợp bị cáo có mục đích sử dụng 200.000 đồng này cho các mục đích bất hợp pháp, như để đánh bạc, mua số đề... Đây chính là tình trạng “*Tòa án thường chỉ nhấn mạnh hoặc coi trọng loại tình tiết có “trọng lượng”, “ý nghĩa” hơn, mà thường bỏ qua loại tình tiết có “trọng lượng”, “ý nghĩa” ít hơn*” (Võ, 2021, tr.401). Điều này làm cho việc quyết định hình phạt không bảo đảm tính chính xác. Rõ ràng, chỉ trên cơ sở xem xét, đánh giá một cách toàn diện tất cả các tình tiết của vụ án, cho dù đó là tình tiết có ý nghĩa nhiều hay ý nghĩa ít, thì mới có đủ cơ sở để làm rõ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, từ đó mới có đầy đủ cơ sở để quyết định một hình phạt phù hợp nhất cho người phạm tội. Để bảo đảm có đầy đủ cơ sở để quyết định một hình phạt phù hợp thì Tòa án bắt buộc phải cân nhắc mọi tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng TNHS có trong một vụ án để bảo đảm việc đánh giá một cách đầy đủ, toàn diện nhất tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội.

- Tòa án chưa có sự cân nhắc, đánh giá một cách toàn diện về nhân thân người phạm tội cũng như chưa có sự cân nhắc, đánh giá một cách toàn diện các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS. Việc cân nhắc, đánh giá nhân thân người phạm tội cần được “đánh giá dưới hai khía cạnh: khía cạnh pháp luật hình sự và khía cạnh tội phạm học... Tòa án có vai trò rất quan trọng trong việc đánh giá, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng có trong từng vụ án cụ thể ... việc đánh giá các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng TNHS ảnh hưởng đến mức nào đối với quyết định hình phạt là thẩm quyền của Tòa án, thể hiện tính hợp lý, tính mềm dẻo và tính xác định tương đối của luật” (Võ, 2021, tr.395-399). Nghiên cứu các bản của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xét xử về tội vận chuyển trái phép chất ma túy cho thấy các bản án chỉ đề cập đến khía cạnh pháp luật hình sự về nhân thân người phạm tội mà chưa đề cập đến khía cạnh tội phạm học. Tòa án cũng chỉ mới nêu tên các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng TNHS của từng bị cáo mà chưa có sự phân tích, đánh giá mức độ ảnh hưởng của các tình tiết này đến việc quyết định hình phạt. Ví dụ trong bản án nêu tại ví dụ 1, Hội đồng xét xử chỉ đưa ra nhận định: *“Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội là Giàng A Vàng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất, là các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS”* (Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, 2024). Nhận định này chỉ liệt kê một đặc điểm nhân thân của bị cáo S là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây cũng là tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1

Điều 51 BLHS. Ngoài ra bị cáo S còn một số đặc điểm nhân thân mà chưa được nêu trong phần nhận định của Hội đồng xét xử, như bị cáo phạm tội lần đầu, là người dân tộc Mông, làm nghề trồng trọt, bị cáo không biết chữ, gia đình thuộc diện nghèo đói, có ba con nhỏ, có chồng đang thi hành án... Không chỉ liệt kê chưa đầy đủ các đặc điểm nhân thân của bị cáo mà bản án cũng chỉ mới liệt kê các đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ TNHS từ khía cạnh quy định của pháp luật hình sự.

Ví dụ 2: Trong bản án xét xử Thào A T phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy Hội đồng xét xử cũng chỉ đưa ra nhận định: *“Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS”* (Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, 2020). Tương tự như bản án trên, bản án này cũng chỉ liệt kê (không đầy đủ) các đặc điểm nhân thân và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng của bị cáo T mà chưa có các phân tích, đánh giá. Bản án chưa liệt kê các đặc điểm nhân thân của bị cáo T như bị cáo làm nghề trồng trọt, không biết chữ, dân tộc Mông, có bố, mẹ đều đã chết, đã ly hôn vợ thứ nhất và kết hôn lần 2, có 02 con, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo về tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản (đã được xóa án tích).

Như vậy, cả hai vụ án trên, Tòa án đều mới chỉ đề cập đến các tình tiết nhân thân người phạm tội từ khía cạnh quy định của BLHS mà chưa đề cập đến nhân thân người phạm tội từ khía cạnh tội phạm học. Các đặc điểm nhân thân người phạm tội

từ khía cạnh tội phạm học là “*sự cư xử trong cuộc sống, quan hệ với các thành viên trong gia đình, trong xã hội, với đồng chí trong công tác, trong lao động, tinh thần, thái độ đối với công việc chung, đối với việc bảo vệ tài sản chung, thái độ chấp hành kỷ luật, uy tín trong tập thể, lối sống, đạo đức, tham gia chiến đấu bảo vệ Tổ quốc...Khi cân nhắc các đặc điểm, đặc tính đó, Tòa án phải ghi rõ trong bản án và nói rõ chúng có ảnh hưởng như thế nào đối với việc quyết định hình phạt*” (Võ, 2021, tr.396). Những đặc điểm này chưa được phân tích, đánh giá trong các bản án xét xử các bị cáo phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy nên chưa có đầy đủ cơ sở để quyết định hình phạt một cách chính xác, khách quan, công bằng, nhằm bảo đảm đạt được hiệu quả của hình phạt.

4.2. Các giải pháp nâng cao hiệu quả quyết định hình phạt đối với người phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy

Thứ nhất, nâng cao trình độ lý luận và kỹ năng quyết định hình phạt nói chung, quyết định hình phạt đối với tội vận chuyển trái phép chất ma túy nói riêng. Những hạn chế nêu trên trước hết là do hạn chế trong kỹ năng vận dụng lý luận về quyết định hình phạt vào thực tiễn. Phần lớn các Tòa án mới chỉ quyết định hình phạt dựa trên việc áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự (căn cứ thứ nhất trong quyết định hình phạt quy định tại Điều 50 BLHS) một cách máy móc theo kiểu liệt kê các tình tiết của vụ án phù hợp với quy định của BLHS mà chưa có các phân tích, đánh giá mức độ ảnh hưởng của các tình tiết thuộc về nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng TNHS đối với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy (các căn cứ thứ 3 và thứ 4 quy định tại Điều 50

BLHS) để từ đó xác định được chính xác, đầy đủ nhất tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy của bị cáo (căn cứ thứ 2 quy định tại Điều 50 BLHS). Chỉ trên cơ sở cân nhắc, đánh giá đầy đủ các tình tiết nêu trên thì mới có đầy đủ cơ sở để xác định được loại và mức hình phạt chính xác nhất cho từng bị cáo. Vì vậy, chúng tôi cho rằng cần tăng cường các khóa tập huấn, hội thảo, tọa đàm để nâng cao lý luận cũng như kỹ năng định tội danh và quyết định hình phạt nói chung, lý luận và kỹ năng định tội danh và quyết định hình phạt đối với tội vận chuyển trái phép chất ma túy nói riêng. Từ đó nâng cao hiệu quả của việc quyết định hình phạt đối với tội vận chuyển trái phép chất ma túy.

- Ban hành các tài liệu hướng dẫn định tội danh và quyết định hình phạt. Định tội danh và quyết định hình phạt là các hoạt động vừa đòi hỏi trình độ lý luận chuyên sâu, vừa đòi hỏi kiến thức thực tiễn và kỹ năng nghề nghiệp. Vì vậy, Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cần nghiên cứu xây dựng các tài liệu hướng dẫn định tội danh và quyết định hình phạt nói chung; tài liệu hướng dẫn định tội danh và quyết định hình phạt đối với từng nhóm tội, loại tội đặc thù. Đây sẽ là các cẩm nang rất cần thiết giúp các thẩm phán, hội thẩm nhân dân nghiên cứu, vận dụng trong thực tiễn xét xử. Từ đó vừa góp phần nâng cao trình độ, kỹ năng định tội danh, quyết định hình phạt, vừa nâng cao hiệu quả định tội danh, quyết định hình phạt của thẩm phán và hội thẩm nhân dân.

Thứ hai, tăng cường ban hành các án lệ về các tội vận chuyển trái phép chất ma túy. Cùng với việc ban hành các tài liệu hướng dẫn định tội danh, quyết định hình phạt, Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cần tiếp tục đẩy mạnh quy trình lựa

chọn, công bố án lệ về các tội vận chuyển trái phép chất ma túy. Các án lệ cần được biên tập để thể hiện rõ kết quả của việc áp dụng khoa học lý luận về định tội danh và quyết định hình phạt, làm tài liệu để các Tòa án áp dụng trong thực tiễn. Hiện nay, với nguồn cơ sở dữ liệu công bố bản án của Tòa án nhân dân tối cao; hệ thống tòa án điện tử và sự trợ giúp của trí tuệ nhân tạo, hoạt động xét xử của Tòa án đã có rất nhiều thuận lợi. Tuy nhiên, nếu chất lượng các bản án và các án lệ đã công vẫn chưa đáp ứng yêu cầu; khi quyết định hình phạt vẫn thiên về liệt kê các tình tiết mà chưa đi sâu phân tích, đánh giá nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng TNHS thì tòa án điện tử hay các án lệ, trí tuệ nhân tạo cũng không giúp ích cho việc nâng cao hiệu quả định tội danh và quyết định hình phạt nói chung, định tội danh và quyết định hình phạt đối với tội vận chuyển trái phép chất ma túy nói riêng.

V. Kết luận

Quyết định hình phạt có vai trò quan trọng trong phòng, chống tội vận chuyển trái phép chất ma túy. Hiệu quả của quyết định hình phạt đối với tội vận chuyển trái phép chất ma túy càng cao thì càng góp phần nâng cao hiệu quả phòng, chống tội vận chuyển trái phép chất ma túy. Từ đó sẽ góp phần ngăn chặn, tiến tới đẩy lùi tệ nạn ma túy, hạn chế đến mức thấp nhất tác hại do ma túy gây ra nhằm tạo môi trường xã hội trong sạch, lành mạnh phục vụ phát triển đất nước trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Tài liệu tham khảo

- [1]. An ninh ti vi (2024). Nhiều thủ đoạn tinh vi của tội phạm ma túy, đăng ngày 04/11/2024. Nguồn: <https://antv.gov.vn/phap-luat-3/nhieu-thu-doan-tinh-vi-cua-toi-pham-ma-tuy-03DB5DF55.html>.
- [2]. Busetto, L., Wick, W., & Gumbinger, C. (2020). How to use and assess qualitative research methods. *Neurological Research and Practice*, 2(1), 2-14.
- [3]. Đức Sơn (2025). 6 tháng đầu năm: Bắt giữ 22.863 đối tượng phạm tội về ma túy, đăng ngày 7/7/2025, *Báo Mới online*. Nguồn: <https://baomoi.com/6-thang-dau-nam-bat-giu-22-863-doi-tuong-pham-toi-ve-ma-tuy-c52765205.epi>.
- [4]. Phạm, T. H. (2024). Quyết định hình phạt đối với tội trộm cắp tài sản, *Tạp chí Công thương*, số 20 - tháng 9/2024, tr.56-61.
- [5]. Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu (2024). Bản án số 178/2024/HS-ST ngày 13/8/2024 xét xử Tráng Thị S phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy.
- [6]. Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu (2020). Bản án số 03/2020/HS-ST ngày 19/10/2020 xét xử Thảo A T phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy.
- [7]. Trường Đại học Luật Hà Nội (2022). Giáo trình Luật hình sự Việt Nam, phần chung, Nxb. Tư pháp.
- [8]. Viện kiểm sát nhân dân Mộc Châu (2024). Thống kê xét xử sơ thẩm vụ án hình sự về tội vận chuyển trái phép chất ma túy giai đoạn 2020-2024.
- [9]. Võ, K. V. (2021). Áp dụng pháp luật hình sự: Những vấn đề lý luận và thực tiễn. Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, tr.394.

SOLUTIONS TO ENHANCE THE EFFECTIVENESS OF PENALTY DETERMINATIONS FOR THE CRIME OF ILLEGAL NARCOTICS TRANSPORTATION: INSIGHTS FROM PRACTICE IN MOC CHAU TOWN (FORMERLY), SON LA PROVINCE

Tran Minh Tung²

***Abstract:** This article examines challenges and limitations in determining penalties for the crime of illegal narcotics transportation, as observed in judgments from the People's Court of Moc Chau Town (formerly), Son La Province. On this basis, the article proposes solutions to enhance the effectiveness of penalty determinations for this crime, thereby improving efforts to prevent and combat illegal narcotics transportation in Moc Chau, Son La Province.*

***Keywords:** penalty determination, illegal narcotics transportation, Moc Chau, Son La*

² Procuratorate University